



BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGẮN

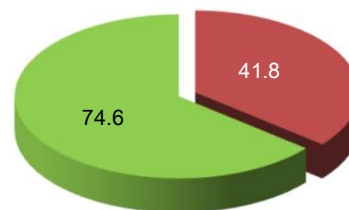
Giá mục tiêu ACV: 62
Hỗ trợ: 52 | Kháng cự: 80

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (ACV)

Tp.HCM, ngày 22/06/2020

Ngành hàng không là một trong những nhóm ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất từ dịch bệnh Covid-19, việc ACV báo lãi quý 1 giảm hơn 23,2% xuống còn 1.550 tỷ đồng dự kiến năm 2020 tổng sản lượng hành khách thông qua các cảng hàng không của ACV (21 sân bay) sẽ giảm tới 40% so với năm 2019. Trong đó, riêng khách quốc tế giảm tới 70%. Dù vậy, để chia sẻ khó khăn chung, ACV mới đây đã công bố quyết định giảm giá các dịch vụ hàng không cho tất cả các hãng hàng không.

Lượt khách trong Quý 01.2020 (116.3 triệu lượt)



Trong đó: ACV chiếm 100% khách nội địa, 2/3 khách quốc tế

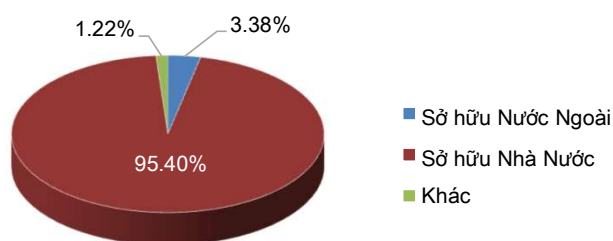
Về kết quả kinh doanh cả năm 2019, ACV đạt 18.300 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng gần 14% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế tăng 35% từ 7.618 tỷ lên 10.316 tỷ đồng.

Thế mạnh: ngành nghề kinh doanh của ACV hiện nay được xác định là độc quyền.

* ACV đang là doanh nghiệp khai thác, vận hành 21/22 sân bay dân dụng tại Việt Nam, bao gồm các cảng hàng không lớn nhất cả nước như Tân Sơn Nhất, Nội Bài, Đà Nẵng và 09 cảng hàng không quốc tế. Chỉ có Vân Đồn là sân bay duy nhất trên cả nước do doanh nghiệp tư nhân xây dựng và khai thác.

* ACV có vốn điều lệ 21.771.732.360.000 đồng, tương ứng 2.177.173.236 cổ phần, trong đó, cổ phần Nhà nước nắm giữ 95,4%; các cổ đông khác nắm giữ 4,6%. ACV là công ty hoạt động theo mô hình Cty mẹ - con, được chuyển đổi từ Cty TNHH Một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Cơ cấu sở hữu

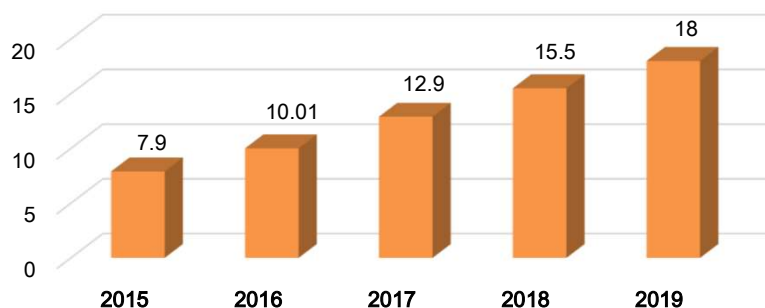


Điểm yếu: ACV hiện đang vay dài hạn 15.117 tỷ đồng (đa phần bằng yên Nhật) và vay ngắn hạn 247 tỷ.

* ACV không có quyền đầu tư nâng cấp/ mở rộng/bảo trì cho phần tài sản khu bay (đường băng, đường lăn) do đây là phần tài sản của Nhà nước, điều này làm cản trở ACV thực hiện các dự án cải tạo đường băng tại sân bay Nội Bài & Tân Sơn Nhất dù tình trạng đang xuống cấp trầm trọng.

* Chi phí cố định (chủ yếu là chi phí khấu hao và chi phí lương nhân viên) chiếm phần lớn trong cơ cấu chi phí công ty.

Lượt khách quốc tế đến Việt Nam (Triệu lượt)



Đáng chú ý, hai thị trường lớn của Việt Nam chiếm đến 56% tổng lượt khách là Trung Quốc và Hàn Quốc. Hội đồng Du lịch và Lữ hành thế giới (WTTC) dự báo nhu cầu du lịch toàn cầu sẽ tăng trưởng 4% mỗi năm trong thập niên 2019-2029. Điểm tích cực hỗ trợ ngành du lịch Việt Nam đến từ các quốc gia như Thái Lan, Ấn Độ và một số quốc gia Châu Âu (chiếm gần 25% tổng số khách du lịch - tính trong 2 tháng đầu năm 2020) và đã có sự tăng trưởng tích cực trong 2 tháng đầu 2020.

Theo báo cáo của Cục Hàng không Việt Nam tại ngày 27/02/2020, việc cắt toàn bộ đường bay đến Trung Quốc đồng nghĩa giảm 8 triệu hành khách trong năm. Sản lượng vận chuyển hành khách với Hàn Quốc giảm trên 50%, trước đây trung bình mỗi ngày có 26.000 hành khách thì nay chỉ còn khoảng 8.000-12.000 khách.



BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGẮN

Giá mục tiêu ACV: 62
Hỗ trợ: 52 | Kháng cự: 80

TỔNG CÔNG TY CĂNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (ACV)

Tp.HCM, ngày 22/06/2020

Cơ hội:

* Theo tính toán, tổng mức đầu tư của sân bay Long Thành khoảng 111.689 tỉ đồng (4,779 tỉ USD), Bộ trưởng Giao thông Vận tải kiến nghị cho ACV được đầu tư các công trình trụ sở cơ quan quản lý nhà nước giao, công trình thiết yếu của hàng không, trong đó ACV cần huy động số vốn 4,194 tỉ USD. Tính đến hết năm 2018 tiền mặt của ACV là 25.268 tỉ đồng và giai đoạn 2019 - 2015 dự kiến tích lũy được 12.339 tỉ đồng, do vậy sẽ bố trí được 36.607 tỉ đồng, tương đương 1,566 tỉ USD chiếm 37% tổng vốn đầu tư, và số còn lại 2,628 tỉ USD sẽ đi vay. tổng số vốn cần huy động là 3.225 tỷ đồng. Kỳ vọng chuyển sần.

* Thị trường hàng không nội địa được kỳ vọng tăng trưởng trở lại nhờ năng lực bổ sung từ các hãng hàng không mới như: Bamboo Airway. Cụ thể Bamboo Airways đã mở mới hơn 20 đường bay nội địa, VJC bổ sung thêm 4 tuyến nội địa và 3 đường bay thẳng tới Ấn độ từ T2/2020. ACV cũng đẩy mạnh các dự án mở rộng nhà ga và sân bay để tăng công suất tại các sân bay quan trọng như: nhà ga hành khách T3 mới tại Tân Sơn Nhất, Phú Bài, Cát Bi, Chu Lai.

Thách thức:

- Trong giai đoạn 2019-2025, ACV dự kiến sẽ phải tiếp tục tích lũy 12.339 tỷ đồng từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, theo đó, ACV cần đảm bảo lợi nhuận trước thuế đạt 10.811 tỷ đồng, LNST 8.649 tỷ đồng, trong khi, vốn đầu tư không quá 4.800 tỷ đồng. Là một trong những nhóm ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất từ dịch bệnh. Dự kiến năm 2020, tổng sản lượng hành khách thông qua các cảng hàng không của ACV sẽ giảm tới 40% so với năm 2019. Trong đó, riêng khách quốc tế giảm tới 70%, dịch vụ dẫn tàu bay giảm 50%; dịch vụ thang ống, thuê băng chuyền, xử lý hành lý tự động, thuê quầy, phục vụ mặt đất giảm 10%; dịch vụ thuê văn phòng đại diện hãng giảm 100%.

- Chính phủ đã ra nghị quyết sử dụng vốn ngân sách Trung ương để đầu tư dự án cải tạo đường cất hạ cánh tại Tân Sơn Nhất và Nội Bài. ACV không phải là chủ đầu tư của dự án này mà thay vào đó là Ban quản lý dự án Thăng Long và Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng giao thông Cửu Long, hai doanh nghiệp trực thuộc bộ GT-VT. Dự kiến, dự án này có thể triển khai thi công ngay trong tháng 7/2020. Việc đóng cửa một đường băng tại mỗi sân bay để phục vụ nâng cấp sẽ ít ảnh hưởng tới hoạt động khai thác của ACV khi mà tần suất các chuyến bay đã giảm mạnh. Việc thoái vốn nhà nước hiện tại sẽ chưa xảy ra trong tương lai gần, rủi ro về tỷ giá với các khoản vay bằng ngoại tệ (đồng JPY), tăng trưởng khối lượng hành khách có thể yếu hơn kỳ vọng

- Tăng trưởng khách nước ngoài đang yếu đi (khách Trung Quốc chiếm 29% tổng lượng khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam) thị trường hàng không nội địa đã giảm tốc trong 2 năm gần đây

=> Sau khi ACV niêm yết trên HoSE, Nhà nước sẽ thoái 20% vốn điều lệ và 10,4% trong năm tiếp theo. Ngoài ra, còn có phương án khác cũng được tính đến là tiến hành thoái một lần 30% vào 2020. Tuy nhiên ACV hiện phải quyết toán vốn nhà nước về thuế, cơ chế quản lý khu bay, phân định tài sản ACV và Nhà nước. Bên cạnh đó là kết luận của Thanh tra Chính phủ về vấn đề thất thoát nhận thu tiền tại hệ thống đường dẫn, hiện vẫn chờ Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ. **Chừng nào chưa xử lý xong các vấn đề trên, việc chuyển sần của ACV vẫn chưa được thực hiện.**

Kịch bản lạc quan nhất

• Nếu dịch hết trong tháng 4, tổng thị trường năm 2020 vẫn đạt 80 triệu khách, tăng 1,1%. Lượng khách qua cảng đạt 119 triệu khách

Kịch bản trung bình

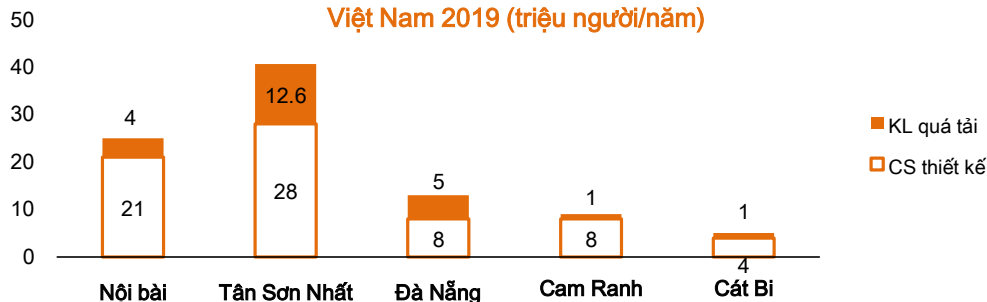
• Nếu tháng 6/2020 hết dịch, Tổng thị trường sẽ chỉ đạt 74,6 triệu khách, giảm 5,7%, lượng khách qua cảng đạt 111,6 triệu khách, giảm 4,2%.

Kịch bản xấu nhất

• Nếu tháng 8 mới hết dịch, tổng thị trường sẽ giảm sâu 17,2%, chỉ còn 65,5 triệu khách. Lượng khách qua cảng giảm 15,5%, còn 98,5 triệu khách

Công suất thiết kế và Khối lượng quá tải của cảng hàng không lớn tại

Việt Nam 2019 (triệu người/năm)



Hiện tại công suất thiết kế nhà ga T1 và T2 tại sân bay Tân Sơn Nhất là 28 triệu khách/năm. Việc hoàn thành xây dựng nhà ga T3 sẽ giúp giải quyết khối lượng quá tải 12.6 triệu khách/năm tại sân bay Tân Sơn Nhất với công suất thiết kế tăng thêm là 20 triệu khách/năm.



BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGẮN

Giá mục tiêu ACV: 62
Hỗ trợ: 52 | Kháng cự: 80

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (ACV)

Tp.HCM, ngày 22/06/2020

Thông tin doanh nghiệp

ACV (2012) được thành lập trên cơ sở hợp nhất Tổng Công ty Cảng Hàng không Bắc, Trung và Nam. Trước cổ phần hóa, ACV phục vụ trên 1,006 triệu lượt chuyến bay/năm, 132,61 triệu lượt khách và vận chuyển 2,3 triệu tấn hàng hóa, tăng trung bình 16%/năm. Sau cổ phần, ACV có kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng tại Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh, Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, đầu tư nhà ga hành khách quốc tế tại cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, và nhà ga hàng hóa cảng hàng không Cát Bi và Cảng hàng không quốc tế Long Thành đạt cấp 4F, công suất 100 triệu hành khách/năm, 5 triệu tấn hàng hóa/năm.

Vị thế doanh nghiệp

ACV có quy mô khai thác, quản lý đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng hàng không lớn nhất cả nước với 09 công ty con, công ty liên kết, liên doanh; Là đơn vị duy nhất trực tiếp quản lý, điều phối hoạt động và khai thác toàn bộ hệ thống 22 Cảng hàng không trên toàn lãnh thổ Việt Nam, bao gồm 07 cảng hàng không quốc tế và 14 cảng hàng không nội địa. Trong giai đoạn 2015-2020, ACV dự kiến đầu tư 19 nghìn tỷ đồng cho các dự án ngoài khu bay nhằm mở rộng, nâng công suất phục vụ; Trong giai đoạn 2018-2025, ACV dự kiến tiến hành đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn I với công suất thiết kế 25 triệu hành khách /năm và nâng công suất lên 100 triệu hành khách /năm từ 2050.

Kế hoạch đầu tư dự án

Năm 2020, ACV tiếp tục tập trung các nguồn lực để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm: Nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất; Mở rộng nhà ga hành khách T2 – Cảng HKQT Nội Bài; Xây dựng nhà ga hành khách T2 tại các Cảng HKQT Phú Bài, Cát Bi, Vinh; các dự án sân đỗ máy bay tại các Cảng hàng không Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh, iên Khương, Cát Bi, Vinh, Phú Bài.

Nội dung	Tổng mức đầu tư	KH 2020
1. Xây dựng cơ bản	57,394	1,792
- Nhà ga khách, hàng hóa	46,992	905
- Sân đỗ máy bay	8,999	830
- Nhà điều hành	1,403	57
2. Dự án nhóm C (tại Cảng)	1,099	512
3. Mua sắm trang thiết bị	3,976	2,491
Tổng mức đầu tư dự án	62,469	4,795

Định giá ACV theo PE và PB

P/E (Bình quân)	17.71	P/B (Bình quân)	3.16
EPS 2020E	2,848	BVPS 2020E	17,217
Giá (theo PE)	50,446	Giá (theo PB)	54,461
Giá trị cơ bản của ACV là:		52,052 đồng/CP	

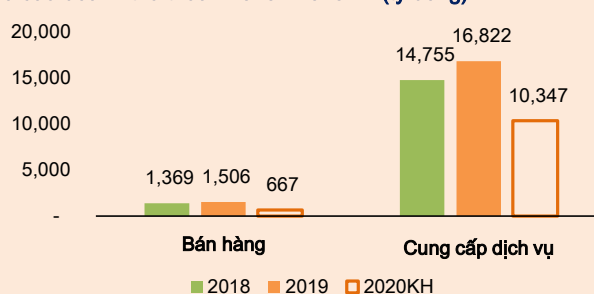
Kế hoạch 2020, tổng doanh thu 12,986 tỷ đồng (giảm 35%-40% so với 2019), lợi nhuận trước thuế 2,228 tỷ đồng (giảm 76% so với 2019). Phần lớn chi phí cho HĐKD Cảng là chi phí cố định (chiếm 90% tổng chi phí). Do đó, chi phí không thể cắt giảm khi sản lượng kinh doanh giảm.

Với EPS từ 2,307 đ đến 3,767 đ thì vùng giá trị của ACV từ 46,301 đ/cp đến 61,813 đ/cp. Với mức giá 19/06/20 là: 62.900 đ/cp vượt cận trên của vùng giá trị.

Dữ liệu cổ phiếu

Ngày niêm yết UpCom	21/11/2016
Giá 19/06/2020 (VNĐ)	62,900
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	90,700
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	40,000
SLCP lưu hành (Triệu CP)	2,177
Room khối ngoại	3.38%
Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	136,933.2

Cơ cấu doanh thu thuần 2018 - 2020KH (tỷ đồng)



Chỉ số tài chính

	2017	2018	2019
P/E	36.77	24.75	18.09
P/B	4.97	4.42	3.70
P/S	9.82	8.42	7.41
EPS cơ bản	1,697	2,521	3,449
Giá trị sổ sách/CP	12,577	14,139	16,881
Tỷ suất LN gộp	40.8%	48.6%	50.9%
Tỷ suất EBIT	32.9%	41.0%	43.4%
Tỷ suất EBITDA	63.0%	65.1%	64.8%
Tỷ suất LN ròng	29.8%	38.4%	44.8%
ROE%	15.9%	21.2%	24.3%
ROA%	8.5%	12.0%	14.7%

Tỷ suất TT hiện tại	3.58	4.07	5.72
Tỷ suất TT nhanh	1.12	0.88	0.88
Nợ/Vốn CSH	0.80	0.74	0.58
Nợ/Tổng Tài sản	0.44	0.43	0.37
Số lượng CP lưu hành	2,176,998,736 cổ phiếu		

Kế hoạch kinh doanh 2020

Doanh thu	Tỷ VNĐ	12,986
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	2,228

Top 5 cổ đông lớn

	Khối lượng	Tỷ lệ
Vũ Thế Phiệt	6,900	0.00%
UB QLý Vốn Nhà nước	2,076,943,011	95.40%
VinaCapital Vietnam	21,973,632	1.01%
Quý Đầu tư SSI	166,200	0.01%
Quý Đầu tư Chứng khoán VN	136,800	0.01%

Khuyến nghị: BÁN ở mức trên 62.000 đ/cp.

Chờ thị trường điều chỉnh, canh mua tích lũy ở mức giá dưới 55,000 đ/cp, phù hợp cho chiến lược trung và dài hạn.



BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGẮN

Giá mục tiêu ACV: 62
Hỗ trợ: 52 | Kháng cự: 80

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (ACV)

Tp.HCM, ngày 22/06/2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Năm	2015	2016	2017	2018	2019	
TÀI SẢN NGẮN HẠN		21,815	22,315	26,343	31,281	37,291	Tổng tài sản của ACV tại thời điểm 31/12/2019 là 57.486 tỷ đồng. Trong đó: - Tài sản ngắn hạn: 37.191 tỷ đồng (chiếm 64,70% Tổng tài sản); - Tài sản dài hạn: 20.295 tỷ đồng (chiếm 35,30% Tổng tài sản) ACV thực hiện công tác quản lý công nợ phải thu, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng các quy định hiện hành. Số trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tại thời điểm 31/12/2019 là 29,89 tỷ đồng, chủ yếu là trích lập dự phòng đối với khoản phải thu của Công ty Cổ phần hàng không Mê Kông - Air Mekong (25,91 tỷ đồng) – đơn vị đã bị thu hồi Giấy phép hoạt động.
Tiền và tương đương tiền		4,466.5	3,165.7	1,313.7	638.4	349.7	
Giá trị thuần đầu tư ngắn hạn		12,864.3	13,640.0	17,563.0	23,730.4	30,921.5	
Các khoản phải thu		3,478.3	4,498.9	6,957.6	6,155.9	5,360.5	
Hàng tồn kho, ròng		711.7	721.3	404.1	469.4	493.5	
Tài sản lưu động khác		294.7	289.0	104.8	286.6	166.3	
TÀI SẢN DÀI HẠN		23,036.3	24,626.9	22,819.8	22,344.1	20,884.7	
Tài sản cố định		20,661.2	21,981.8	18,989.2	18,447.3	16,345.3	
Giá trị ròng tài sản đầu tư		32.2	32.2	0.0	0.0	0.0	
Tài sản dở dang dài hạn		1,053.9	738.4	635.7	591.5	865.3	
Đầu tư dài hạn		642.4	1,213.2	2,695.1	2,806.2	2,962.7	
Tài sản dài hạn khác		467.3	384.5	146.9	178.0	406.9	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		44,851.7	46,941.8	49,162.9	53,624.9	58,176.2	
NỢ PHẢI TRẢ		24,237.1	22,609.2	21,778.4	22,838.5	21,419.0	
Nợ ngắn hạn		8,151.1	8,580.9	7,354.1	7,684.0	6,518.2	
Nợ dài hạn		16,085.9	14,028.3	14,424.4	15,154.6	14,900.8	
VỐN CHỦ SỞ HỮU		20,614.7	24,332.5	27,384.5	30,786.3	36,757.2	
Vốn và các quỹ		20,614.0	24,332.5	27,384.5	30,786.3	36,757.2	
Vốn góp		17,093.3	21,771.7	21,771.7	21,771.7	21,771.7	
Lãi chưa phân phối		1,807.0	2,276.8	4,848.8	6,397.3	8,885.4	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		44,851.7	46,941.8	49,162.9	53,624.9	58,176.2	
KẾT QUẢ KINH DOANH	Năm	2015	2016	2017	2018	2019	
Doanh số thuần		13,172.8	14,649.5	13,830.2	16,123.2	18,328.6	
Giá vốn hàng bán		-9,656.0	-8,823.8	-8,182.3	-8,295.6	-8,994.9	
Lãi gộp		3,516.7	5,825.7	5,647.9	7,827.6	9,333.6	
Thu nhập tài chính		959.7	1,385.0	1,121.7	1,363.4	1,919.8	
Chi phí tài chính		-810.6	-41.4	-45.8	-24.6	-41.1	
Trong đó: Chi phí lãi vay		-59.5	-59.5	-59.5	-59.5	-59.5	
Chi phí quản lý doanh nghiệp		-1,203.3	-1,281.8	-808.6	-878.2	-1,006.4	
Lãi/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh		2,054.6	4,245.5	5,318.3	7,552.7	10,146.9	
Thu nhập khác, ròng		260.4	2,613.3	27.5	86.0	9.8	
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế		2,277.4	6,669.4	5,343.5	7,618.2	10,155.8	
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		-524.3	-1,379.3	-1,221.8	-1,432.8	-1,941.6	
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế		1,712.2	5,105.4	4,100.5	6,172.7	8,201.2	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)			1,045.0	1,883.0	2,518.0	3,450.0	
CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	Đơn vị	2016	2017	2018	2019		Nợ phải trả ACV tại thời điểm 31/12/2019 là 21.390 tỷ đồng.
Tiền lực tài chính							Trong đó:
Tỷ suất thanh toán tiền mặt		0.37	0.18	0.08	0.05		- Nợ ngắn hạn: 6.514 tỷ đồng (chiếm 30,45% tổng nợ phải trả)
Tỷ suất thanh toán nhanh		0.90	1.12	0.88	0.88		- Nợ dài hạn: 14.876 tỷ đồng (chiếm 69,55% tổng nợ phải trả), trong đó chủ yếu là khoản vay ODA b ng đồng Yên Nhật để xây dựng Nhà ga hành khách T2 Tân Sơn Nhất và Nhà ga hành khách T2 Nội Bài.
Tỷ suất thanh toán hiện thời		2.60	3.58	4.07	5.72		
Vốn vay dài hạn/Tổng Tài sản		0.30	0.29	0.28	0.25		
Vốn vay ngắn dài hạn/Tổng Tài sản		0.30	0.29	0.28	0.26		
Công nợ ngắn hạn/Vốn CSH		0.35	0.27	0.25	0.18		
Công nợ ngắn hạn/Tổng Tài sản		0.18	0.15	0.14	0.11		
Tổng công nợ/Vốn CSH		0.93	0.80	0.74	0.58		
Tổng công nợ/Tổng Tài sản		0.48	0.44	0.43	0.37		



BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGẮN

Giá mục tiêu ACV: 62
Hỗ trợ: 52 | Kháng cự: 80

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (ACV)

Tp.HCM, ngày 22/06/2020

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	Đơn vị	2016	2017	2018	2019
Tài chính hiện nay					
EBIT	Tỷ VNĐ	3,843.9	4,546.0	6,609.2	7,948.1
EBITDA	Tỷ VNĐ	8,060.1	8,711.0	10,489.6	11,868.1
Tỷ suất lợi nhuận gộp	%	40%	41%	49%	51%
Tỷ suất EBITDA	%	55%	63%	65%	65%
Tỷ suất EBIT	%	26%	33%	41%	43%
Tỷ suất LN trước thuế %	%	46%	39%	47%	55%
Tỷ suất lãi hoạt động KD	%	29%	38%	47%	55%
Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	36%	30%	38%	45%
Hệ số quay vòng tài sản		0.3	0.3	0.3	0.3
Hệ số quay vòng vốn CSH		0.7	0.5	0.6	0.5
Hiệu quả quản lý					
ROE%	%	23%	16%	21%	24%
ROCE%	%	10%	11%	15%	16%
ROA%	%	11%	9%	12%	15%
ROIC%	%	10%	11%	14%	15%
Hệ số quay vòng phải thu KH		9.0	7.4	7.1	7.1
TGian TBình thu tiền KH	Ngày	41.0	50.0	51.0	51.0
Hệ số quay vòng HTK		12.3	14.5	19.0	18.7
TGian TBình xử lý HTK	Ngày	30.0	25.0	19.0	20.0
Vòng quay phải trả NCC		6.8	6.7	7.3	7.5
TGian TBình TT cho NCC	Ngày	53.0	54.0	50.0	49.0

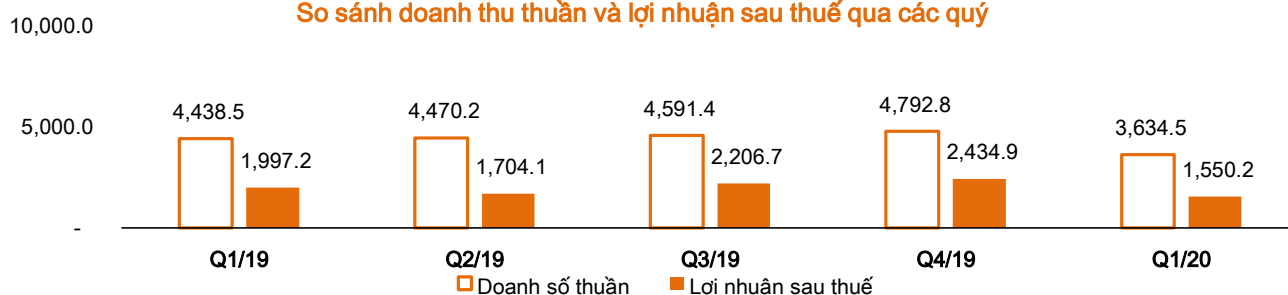
Thông tin đầu tư dự án:

ACV tập trung triển khai các dự án đầu tư mới, nâng cấp, mở rộng hạ tầng nhằm đáp ứng quy hoạch phát triển ngành hàng không, quy hoạch chi tiết Cảng Hàng Không (CHK) theo chuẩn quốc tế. Đến nay, 21 CHK của ACV đều đạt chuẩn của Tổ chức hàng không dân dụng thế giới (ICAO), trong đó: 17/21 CHK đạt cấp 4C, 4D, 4E và 4/21 CHK đạt cấp 3C.

* **Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:** 33.046,28 TOE (1kWh điện = 0,0001543 TOE, 1 tấn dầu DO = 1,02 TOE, 1 tấn xăng=1,05 TOE).

* **Tổng lượng nước sử dụng năm 2019 tại các cảng hàng không:** 2.093.613 m³/năm.

So sánh doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế qua các quý



Dù ngành hàng không gặp khó, ACV đặt kế hoạch tổng doanh thu khoảng 11.317 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 2.007 tỷ đồng năm 2020 (chưa bằng 1/5 so với số lãi 10.156 tỷ đồng ghi nhận trong năm 2019), riêng quý 1 đã hoàn thành 96% chỉ tiêu cả năm. Quý 1/2020 ACV đã lãi trước thuế 1.927 tỷ đồng. Dự kiến tổng hành khách qua cảng năm 2020 giảm sút khoảng 415 so với năm 2019, còn khoảng 69,2 triệu lượt và tổng sản lượng hàng hóa giảm 13% xuống còn 1.344 tấn. Lượt máy bay cất hạ cánh giảm khoảng 29% xuống còn 531 nghìn lượt.

So sánh chỉ số tài chính với các công ty cùng ngành

Mã CK	Giá 18/06	PE 18/06	PB 18/06	BVPS 2020E	EPS 2020E	LNST Q01.20 (tỷ đ)	LNST 2019 (tỷ đ)	Nợ/TTS Q1.20 (%)	Số lượng CPLH	EPS 2019
ACV	62,300	21.87	3.62	17,217	2,848	1,550.2	8,214.2	36.2%	2,176,998,736	3,773
NCS	19,200	87.37	1.55	12,355	220	1.0	33.6	62.6%	17,948,210	1,870
NCT	62,400	7.55	2.87	21,721	8,264	54.1	221.4	7.8%	26,165,732	8,461
SGN	71,600	7.05	2.33	30,668	10,159	74.6	378.5	20.9%	33,533,591	11,288
SAS	27,400	10.90	2.28	12,008	2,513	15.8	372.6	29.3%	133,451,910	2,792
AST	52,100	10.04	3.58	14,541	5,191	16.1	212.4	11.8%	45,000,000	4,719
VJC	111,000	31.09	4.23	26,256	3,570	(989.4)	3,807.3	70.7%	523,838,594	7,268
HVN	27,550	(29.89)	2.45	11,241	(922)	(2,611.5)	2,537.5	77.5%	1,418,290,847	1,789
SCS	123,000	13.41	5.54	22,184	9,173	121.5	502.2	5.1%	50,745,700	9,896
Trung bình		17.71	3.16							

(Nguồn: FNS Research tổng hợp)



BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGẮN

Giá mục tiêu ACV: 62
Hỗ trợ: 52 | Kháng cự: 80

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (ACV)

Tp.HCM, ngày 22/06/2020

LỘ TRÌNH THI CÔNG NHÀ GA T3 - TÂN SƠN NHẤT



LỘ TRÌNH THI CÔNG SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Nhận xét:

Đường chỉ báo RSI (5) ngày và RSI (10) ngày nằm trong biên độ (30; 70), đường RSI (5) ngày đang ở 64.32%, đường RSI (10) ngày đang ở 63.09%, cho thấy xu hướng chưa rõ ràng. Kết hợp chỉ số MACD, cho thấy MACD đang ở trên mức 0 ở khoản trống khá xa cho thấy xu hướng điều chỉnh cao trong các phiên tiếp theo.

Đường giá chuẩn bị cắt đường MA 20 từ trên xuống, xác nhận xu hướng điều chỉnh trong thời gian tới.

Khuyến nghị: BÁN ở mức trên 62.000 đ/cp.

Canh mua tích lũy ở mức giá dưới 55,000 đ/cp cho chiến lược trung và dài hạn.



BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGẮN

Giá mục tiêu ACV: 62
Hỗ trợ: 52 | Kháng cự: 80

TỔNG CÔNG TY CĂNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (ACV)

Tp.HCM, ngày 22/06/2020

KHUYẾN CÁO (Miễn trừ trách nhiệm):

Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán FUNAN (FNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng FNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FUNAN (FNS). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của FNS. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này.

LIÊN HỆ :

PHÒNG NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN

Email : research@funan.com.vn

Website : www.funan.com.vn

TRỤ SỞ CHÍNH	CHI NHÁNH SÀI GÒN	CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG	CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tầng 7, Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp.HCM Tel : (84.28) 6295.9158 Fax: (84.28) 6295.9218	Tầng 3, số 353-353bis-355 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, TPHCM Tel : (84.28) 6295 9138 Fax: (84.28) 6295 9218	Địa chỉ: Số 90-92 Hồ Xuân Hương, Quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng. Tel : (84.236) 377.9655 Fax: (84.236) 377.9656	Địa chỉ: Tầng 6-Số 205 Giảng Võ Phường Cát Linh Đống Đa, Hà Nội. Tel : (84.24) 6283 3666 Fax: (84.24) 6273 2554